

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4 điểm)

Đọc văn bản sau:

LỤC VÂN TIÊN

(Trích)

Lục ông nước mắt tuôn rơi,
Ai dè còn sống trên đời thấy cha.
Xóm giềng cô bác gần xa,
Đều mừng chạy tới chập nhà hỏi thăm.
Ông rằng: “Kể đã mấy năm,
“Con mang tật bệnh ăn nằm nơi nao?”
Thưa rằng: “Hoạn nạn xiết bao,
“Mẹ tôi phần mộ nơi nào viếng an?”
Đặt bày lễ vật nghiêm trang.
Độc bài văn tế trước bàn minh sinh.
“Suối vàng hồn mẹ có linh,
“Chúng cho con trẻ lòng thành ngày nay.
“Tưởng bể nguồn nước cội cây,
“Công sâu ngàn trượng, ngãi dày chín trắng.
“Suy trang nằm giá khóc măng,
“Hai mươi bốn thảo chẳng bằng đời xưa.”

(Theo *Lục Vân Tiên* – trong *Truyện thơ Lục Vân Tiên* – Nguyễn Đình Chiểu, Trương Vĩnh Ký phiên âm)

Chú thích: Vân Tiên nhờ thuốc tiên sáng mắt, bỏ chùa, giả từ Hớn Minh về thăm cha. Trong lúc đó, ông đã làm lễ tế mẹ và bộc bạch lòng hiếu thảo, bày tỏ sự xót thương đối với người mẹ quá cố, mong mẹ thấu lòng hiếu của mình.

1. *Lục ông*: tên gọi của người cha già trong truyện *Lục Vân Tiên*.
2. *Nơi nao viếng an*: cụm từ này có nghĩa là "ở đâu để viếng thăm", chỉ việc con cái muốn đến thăm mộ mẹ.
3. *Minh sinh*: một mảnh lụa, vải hay giấy dài, trên đó ghi tên họ, chức tước của người đã khuất để dùng làm lễ vật cúng tế.
4. *Tưởng bể nguồn nước cội cây*: có nghĩa là nhớ về cội nguồn, nhớ về công lao người đã sinh thành ra mình.
5. *Công sâu ngàn trượng, ngãi dày chín trắng*: công lao và tình nghĩa của cha mẹ sâu nặng, to lớn, "ngàn trượng" và "chín trắng" là cách nói cường điệu hóa tình nghĩa ấy.
6. *Nằm giá khóc măng*: một tích cổ về người con hiếu thảo thời xưa, cụ thể là chuyện "Giang Cách khóc mẹ" người con nằm ngoài trời rét buốt, khóc thương bên mộ mẹ.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (1,0 điểm): Xác định thể thơ của văn bản. Chỉ ra dấu hiệu nhận biết thể thơ.

Câu 2 (1,0 điểm): Ghi lại những từ ngữ thể hiện sự hiếu thảo của Lục Vân Tiên với cha mẹ. Qua những từ ngữ đó, tình cảm của Vân Tiên với cha mẹ hiện lên như thế nào?

Câu 3 (1,0 điểm): Nêu hiệu quả nghệ thuật của việc sử dụng điển tích trong câu thơ sau:

“Suy trang năm giá khóc măng”

Câu 4 (1,0 điểm): Từ cảm xúc của Lục Vân Tiên khi gặp lại cha và tưởng nhớ mẹ, theo em, thế hệ trẻ ngày nay cần làm gì để giữ trọn “đạo hiếu” với cha mẹ?

PHẦN II. VIẾT (6 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích tám câu thơ cuối của văn bản *Lục Vân Tiên* được trích trong phần đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm): Đại thi hào Nguyễn Du, tác giả của *Truyện Kiều*, đã nói: *“Thiện căn ở tại lòng ta, chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”*. Câu nói này nhấn mạnh tầm quan trọng của lòng nhân ái và tình yêu thương. Ông cho rằng một tấm lòng thiện lương còn quý giá hơn cả tài năng. Từ ý kiến trên, anh/chị hãy viết một bài văn (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về sức mạnh của lòng nhân ái trong cuộc sống con người.